

# Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



flush mounted yellow flush caps  
pushbutton head for legend insertion  
cp white

ZB5FA58C1

⚠️ Ngày sản xuất vào: 23 thg 1, 2021

⚠️ Ngày sản xuất

## Main

Range Of Product	Harmony XB5
Product Or Component Type	Head for illuminated push-button
Device Short Name	ZB5
Product Compatibility	Integral LED
Bezel Material	Plastic colour plated white
Mounting Diameter	30.5 mm
Sale Per Indivisible Quantity	1
Head Type	Built-in-flush
Shape Of Signaling Unit Head	Round
Type Of Operator	spring return
Operator Profile	Orange flush, unmarked
Operator Additional Information	For insertion of legend

## Complementary

Cad Overall Width	37 mm
Cad Overall Height	37 mm
Cad Overall Depth	30 mm
Net Weight	0.017 kg
Resistance To High Pressure Washer	7000000 Pa at 55 °C, distance : 0.1 m
Mechanical Durability	10000000 cycles
Main Group	Illum push-button
Group Of Product	Flush push with inser of legend
Cap/Operator Or Lens Colour	Orange
Marking	Unmarked
Electrical Composition Code	M1 for <6 contacts using single blocks in front mounting with integral LED M2 for <6 contacts using single and double blocks in front mounting with integral LED M6 for <2 contacts using single blocks in front mounting with integral LED and transformer M10 for <2 contacts using single blocks in front mounting with integral LED MF1 for <2 contacts using single blocks in front mounting with integral LED C4 for <6 contacts using single and double blocks in front mounting C14 for <2 contacts using single blocks in front mounting SF2 for <2 contacts using single blocks in front mounting C3 for <6 contacts using single blocks in front mounting with integral LED

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Device Presentation	Basic element
---------------------	---------------

## Environment

Protective Treatment	TC
Ambient Air Temperature For Storage	-40...70 °C
Ambient Air Temperature For Operation	-40...70 °C
Overvoltage Category	Class II conforming to IEC 60536
Ip Degree Of Protection	IP66 conforming to IEC 60529 IP67
Nema Degree Of Protection	NEMA 13 NEMA 4X
Ik Degree Of Protection	IK03 conforming to EN 50102
Standards	GB 14048.5 EN/IEC 60947-5-4 CSA C22.2 No 14 JIS C8201-5-1 EN/IEC 60947-1 UL 508 EN/IEC 60947-5-1 JIS C8201-1
Product Certifications	GL CSA DNV BV LROS (Lloyds register of shipping) UL listed
Vibration Resistance	5 gn (f= 2...500 Hz) conforming to IEC 60068-2-6
Shock Resistance	30 gn (duration = 18 ms) for half sine wave acceleration conforming to IEC 60068-2-27 50 gn (duration = 11 ms) for half sine wave acceleration conforming to IEC 60068-2-27

## Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1

## Bền vững




Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO<sub>2</sub> thấp.

**Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm** là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

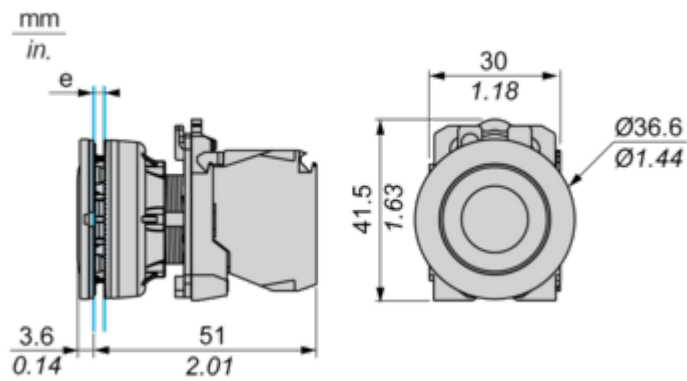
[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)

## Hiệu suất sức khỏe

 Reach Free Of Svhc	
 Mercury Free	
 Rohs Exemption Information	<a href="#">Yes</a>
<b>Reach Regulation</b>	<a href="#">REACH Declaration</a>
<b>Eu Rohs Directive</b>	Pro-active compliance (Product out of EU RoHS legal scope)
<b>China Rohs Regulation</b>	<a href="#">China RoHS declaration</a>

Dimensions

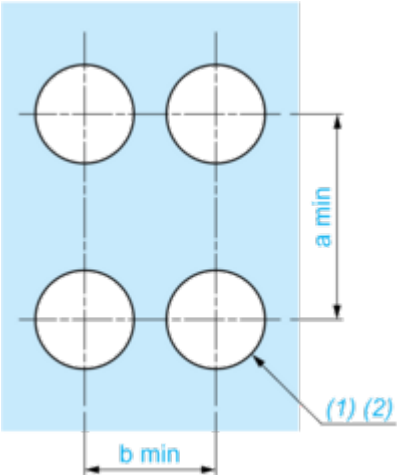


e: Clamping thickness: 1 to 6 mm / 0.04 to 0.24 in.

Mounting and Clearance

Panel Cut-out for Pushbuttons, Switches and Pilot Lights (Finished Holes, Ready for Installation)

Connection by Screw Clamp Terminals or Plug-in Connectors

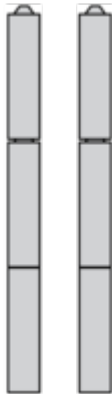


- (1) Diameter on finished panel or support
- (2) Ø30.75 mm recommended ( $\text{Ø}30.5 \begin{smallmatrix} +0.5 \\ 0 \end{smallmatrix}$ ) / Ø1.21 in. recommended ( $\text{Ø}1.20 \text{ in. } \begin{smallmatrix} +0.0196 \\ 0 \end{smallmatrix}$ )

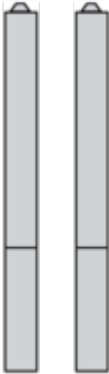
Connections	a in mm	a in in.	b in mm	b in in.
By screw clamp terminals or plug-in connector	40	1.57	40	1.57
By Faston connectors	45	1.77	40	1.57

Technical Description

Electrical Composition Corresponding to Code C3



Electrical Composition Corresponding to Code C4



Electrical Composition Corresponding to Codes C14, SF2 and SR2

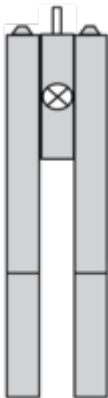




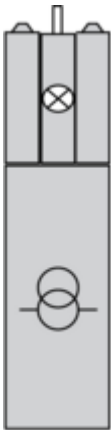
Electrical Composition Corresponding to Codes M1 and M7



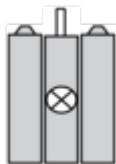
Electrical Composition Corresponding to Codes M2 and M8



Electrical Composition Corresponding to Codes M6 and P2



Electrical Composition Corresponding to Codes M5, M10, MF1, MR1 and MF2



Legend

---

Single contact



Double contact



Light block



Possible location

